

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 2020/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thành phố Thủ Đức, ngày 22 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
VỀ VIỆC TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu – Thẩm phán
Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức;

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Thu Phương – Thẩm tra viên Tòa án nhân
dân thành phố Thủ Đức;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên họp:
Ông Hoàng Hải – Kiểm sát viên;

Ngày 22/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức tiến hành
mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số
755/2023/TLST-DS ngày 15/5/2023 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất
năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc
dân sự số 3177/2023/QĐST-DS ngày 12/6/2023, gồm những người tham gia tố
tụng sau:

- Người yêu cầu:

Bà Lâm Thị Mỹ H, sinh năm 1968 (Có đơn xin vắng mặt);
Địa chỉ: Số 40 Đường số 18, Khu phố 1, phường B, thành phố Đ, Thành
phố Hồ Chí Minh;

- Người bị yêu cầu:

Bà Châu Thị T, sinh năm 1947;
Địa chỉ: Số 40 Đường số 18, Khu phố 1, phường B, thành phố Đ, Thành
phố Hồ Chí Minh;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lâm Thị Mỹ O, sinh năm 1965 (Có đơn xin vắng mặt);
- Bà Lâm Thị Mỹ G, sinh năm 1982 (Có đơn xin vắng mặt);
Cùng địa chỉ: Số 40 Đường số 18, Khu phố 1, phường B, thành phố Đ,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ông Lâm Quan U, sinh năm 1971 (Có đơn xin vắng mặt);
Địa chỉ: Số 1304/9 đường R, khu phố P, phường T, thành phố Đ, Thành
phố Hồ Chí Minh;
- Bà Lâm Thị Mỹ I, sinh năm 1974 (Có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số 48/2 Đường số 36, Khu phố 3, phường B, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh;

5. Ông Lâm Quan A, sinh năm 1976 (Có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số 7/1 Đường số 7, Khu phố 1, phường B, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh;

6. Ông Lâm Quan P, sinh năm 1979 (Có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số 1133/23 đường R, khu phố P, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu đề ngày 10/5/2023 và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, người yêu cầu – bà Lâm Thị Mỹ H trình bày:

Cha mẹ tôi là ông Lâm Quan Đ (chết năm 2018) và bà Châu Thị T, sinh năm 1947 có 07 người con gồm: bà Lâm Thị Mỹ H, bà Lâm Thị Mỹ O, ông Lâm Quan U, bà Lâm Thị Mỹ I, ông Lâm Quan A, ông Lâm Quan P, bà Lâm Thị Mỹ G.

Hiện nay, do bà Châu Thị T tuổi cao, sức yếu, không còn minh mẫn, không thể điều khiển được hành vi. Do đó, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, người yêu cầu – bà Lâm Thị Mỹ H đề nghị Tòa án tuyên bố bà Châu Thị T mất năng lực hành vi dân sự và tuyên bố bà H là người giám hộ của bà T. Đồng thời, bà H đề nghị được vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự.

Theo Biên bản lấy lời khai và Đơn xin vắng mặt ngày 19/5/2023, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Lâm Thị Mỹ O, ông Lâm Quan U, bà Lâm Thị Mỹ I, ông Lâm Quan A, ông Lâm Quan P, bà Lâm Thị Mỹ G thống nhất trình bày:

Thống nhất với nội dung trình bày của bà Lâm Thị Mỹ H, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Châu Thị T mất năng lực hành vi dân sự và tuyên bố bà H là người giám hộ của bà T. Đồng thời, đề nghị được vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu:

Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Yêu cầu của bà Lâm Thị Mỹ H là phù hợp với các quy định pháp luật. Do đó, căn cứ các Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng giải quyết việc dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Thị Mỹ H về việc tuyên bố bà Châu Thị T mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Người yêu cầu – bà Lâm Thị Mỹ H yêu cầu tuyên bố bà Châu Thị T, sinh năm 1947, địa chỉ: Số 40 Đường số 18, Khu phố 1, phường B, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, yêu cầu giải quyết trong vụ việc dân sự này là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”. Vì vậy, căn cứ các quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức là tòa án có thẩm quyền giải quyết việc dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Xét thấy, người yêu cầu – bà Lâm Thị Mỹ H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Lâm Thị Mỹ O, ông Lâm Quan U, bà Lâm Thị Mỹ I, ông Lâm Quan A, ông Lâm Quan P, bà Lâm Thị Mỹ G có Đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Do đó, Hội đồng giải quyết việc dân sự tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu việc dân sự của người yêu cầu – bà Lâm Thị Mỹ H:

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 3788/KLGD ngày 29/5/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “*Về y học: Đương sự (bà Châu Thị T) bị sa sút tâm thần do tuổi già (F03-ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”, Hội đồng giải quyết việc dân sự xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bà Châu Thị T mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng giải quyết việc dân sự xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Thị Mỹ H.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất đề nghị Tòa án tuyên bố bà Lâm Thị Mỹ H là người giám hộ của bà Châu Thị T, Hội đồng giải quyết việc dân sự xét thấy yêu cầu này của các đương sự là phù hợp với quy định tại các Điều 48, Điều 49, Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên có cơ sở để ghi nhận.

[3] Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 22, Điều 48, Điều 49, Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu – bà Lâm Thị Mỹ H về việc tuyên bố bà Châu Thị T, sinh năm 1947, địa chỉ: Số 40 Đường số 18, Khu phố 1, phường B, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của các đương sự về việc chỉ định bà Lâm Thị Mỹ H là người giám hộ của bà Châu Thị T.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Người yêu cầu – bà Lâm Thị Mỹ H phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà H đã nộp theo Biên lai số AA/2023/0003314 ngày 12/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Bà H đã nộp đủ tiền.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định hoặc kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân P. B,
TP. Đ, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: Văn phòng, Hồ sơ việc dân sự (15).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Ngọc Hiếu